

Số: *4818* /TCT -CS
V/v: chính sách thuế nhà
thầu.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2014

Kính gửi: Ngân hàng TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam.
(Đ/c: Tòa nhà Empress, 138-142 Hai Bà Trưng, P.Đa Kao, Q.1, TP Hồ Chí Minh)

Trả lời công văn số AC-2014-17 ngày 8/8/2014 của Ngân hàng TNHH một thành viên Shinhan Việt Nam (Ngân hàng Shinhan Việt Nam) hỏi về chính sách thuế GTGT đối với dịch vụ thuê đường truyền dẫn của nước ngoài, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam quy định đối tượng áp dụng của Thông tư:

“1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thoả thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.”

Tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 60/2012/TT-BTC ngày 12/4/2012 nêu trên quy định đối tượng không áp dụng của Thông tư bao gồm:

“4. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp dịch vụ dưới đây cho tổ chức, cá nhân Việt Nam mà các dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài:

- Chia cước (cước thanh toán) dịch vụ bưu chính, viễn thông quốc tế giữa Việt Nam với nước ngoài mà các dịch vụ này được thực hiện ở ngoài Việt Nam; Dịch vụ thuê đường truyền dẫn và băng tần vệ tinh của nước ngoài theo quy định của Luật Bưu chính, Luật Viễn thông.”

Tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 60/2012/TT-BTC nêu trên quy định:

“1. Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là tổ chức kinh doanh thực hiện nghĩa vụ thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) theo hướng dẫn tại Thông tư này.”

Tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 60/2012/TT-BTC nêu trên quy định về đối tượng chịu thuế GTGT:

“1. Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ sử dụng cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng tại Việt Nam (trừ hàng hoá, dịch vụ quy định tại Điều 4 Chương I Thông tư này), bao gồm:

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam;”

Tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định về các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT bao gồm:

“2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mua dịch vụ của tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, cá nhân ở nước ngoài là đối tượng không cư trú tại Việt Nam, bao gồm các trường hợp: sửa chữa phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị (bao gồm cả vật tư, phụ tùng thay thế); quảng cáo, tiếp thị; xúc tiến đầu tư và thương mại; môi giới bán hàng hoá, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài; đào tạo; chia cước dịch vụ bưu chính, viễn thông quốc tế giữa Việt Nam với nước ngoài mà các dịch vụ này được thực hiện ở ngoài Việt Nam, dịch vụ thuê đường truyền dẫn và băng tần vệ tinh của nước ngoài theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp công ty nước ngoài ký hợp đồng với Ngân hàng Shinhan Việt Nam để cung cấp dịch vụ cho thuê đường truyền dẫn của nước ngoài, dịch vụ được thực hiện, tiêu dùng tại Việt Nam (để truyền dữ liệu từ Việt Nam đi Hàn Quốc) và phát sinh thu nhập tại Việt Nam thì công ty nước ngoài thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư số 60/2012/TT-BTC; Thu nhập của công ty nước ngoài phát sinh từ hợp đồng dịch vụ nêu trên thuộc diện chịu thuế nhà thầu (thuế GTGT và thuế TNDN) tại Việt Nam theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời đề Ngân hàng Shinhan Việt Nam biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (đề b/c);
- Cục Thuế TP Hồ Chí Minh;
- Vụ PC, KK, HTQT (TCT);
- Lưu: VT, CS (3b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quý Trung